

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP 698
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP 698

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 698 GENERAL CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: 698 GENERAL CONSTRUCTION CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 4101627531

3. Ngày thành lập: 13/04/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 124 Trần Nguyên Hãn, Phường Nhơn Hòa, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0919131698

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (Trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản, gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ tại trụ sở)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, Dây dẫn chống sét, Hệ thống hút bụi,...	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, Chống ẩm các toà nhà,...	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (Trừ đấu giá, đại lý chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản, tư vấn pháp luật)	4610
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Trồng cây lâu năm khác	0129

11.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
12.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
13.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
14.	Giáo dục nhà trẻ	8511
15.	Giáo dục mẫu giáo	8512
16.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (Trừ đấu giá, tư vấn pháp luật)	6820
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Thiết kế đồ họa, biển quảng cáo Hoạt động trang trí nội thất	7410
19.	Cho thuê xe có động cơ	7710
20.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
21.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
22.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
23.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
24.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
25.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
26.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
27.	Bốc xếp hàng hóa	5224
28.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
29.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
30.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
31.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
32.	Xây dựng nhà để ở	4101
33.	Xây dựng nhà không để ở	4102
34.	Xây dựng công trình đường bộ	4212(Chính)
35.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước, không hoạt động thương mại theo NĐ 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền nhà nước)	4221
36.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

37.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
38.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
39.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
40.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời.	4299
41.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311
42.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
43.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi, mạ điện tại trụ sở)	4321
44.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
45.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN SỸ NHA	Việt Nam	Khu vực Trung Ái, Phường Nhơn Hòa, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	7.000.000.000	70,000	052085005797	
2	HOÀNG THỊ TUYẾT TRANG	Việt Nam	Khu vực Trung Ái, Phường Nhơn Hòa, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	3.000.000.000	30,000	052184009713	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN SỸ NHA

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/04/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 052085005797

Ngày cấp: 24/11/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Khu vực Trung Ái, Phường Nhơn Hòa, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu vực Trung Ái, Phường Nhơn Hòa, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Thời gian đăng từ ngày 14/04/2023 đến ngày 14/05/2023

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định